

Số: **75** /KH-UBND

Hà Giang, ngày 20 tháng 3 năm 2020

KẾ HOẠCH

**Tổ chức Kỳ thi nâng ngạch công chức từ ngạch nhân viên,
cán sự lên ngạch chuyên viên hoặc tương đương; từ ngạch chuyên viên
lên ngạch chuyên viên chính, tỉnh Hà Giang năm 2019**

Căn cứ Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức; Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính; Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 và Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn, bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính;

Căn cứ Công văn số 5952/BNV-CCVC ngày 30/11/2019 của Bộ Nội vụ về việc tổ chức thi nâng ngạch công chức lên chuyên viên chính năm 2019 của tỉnh Hà Giang và Công văn số 6479/BNV-CCVC ngày 24/12/2019 của Bộ Nội vụ về việc tổ chức thi nâng ngạch công chức năm 2019 của UBND tỉnh Hà Giang;

Căn cứ Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 28/02/2020 của UBND tỉnh về việc kiện toàn Hội đồng thi nâng ngạch công chức từ ngạch nhân viên, cán sự lên ngạch chuyên viên hoặc tương đương; từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính, tỉnh Hà Giang năm 2019;

Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang xây dựng Kế hoạch tổ chức Kỳ thi nâng ngạch công chức từ ngạch nhân viên, cán sự lên ngạch chuyên viên hoặc tương đương; từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính theo nguyên tắc cạnh tranh tại tỉnh Hà Giang năm 2019 với các nội dung cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

1. Nhằm bổ sung những công chức có trình độ, năng lực theo vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ của các cơ quan hành chính từ cấp huyện trở lên trong thực thi công vụ;

2. Thực hiện quy định về chế độ chính sách đối với công chức theo vị trí việc làm đảm nhận.

II. Yêu cầu

Kỳ thi nâng ngạch được tổ chức theo hình thức cạnh tranh, đảm bảo thực hiện đúng quy chế, nội quy kỳ thi và các quy định khác có liên quan về thi nâng ngạch công chức, đảm bảo công bằng, khách quan, công khai, đúng pháp luật.

B. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN ĐIỀU KIỆN DỰ THI

I. Đối tượng dự thi

1. Công chức được dự thi nâng ngạch lên ngạch chuyên viên và tương đương gồm: Công chức được xác định theo quy định tại Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức; Thông tư số 08/2011/TT-BNV ngày 02/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức hiện đang giữ các ngạch sau: Ngạch cán sự (mã số 01.004); ngạch nhân viên (mã số 01.005); ngạch kế toán viên (mã số 06.032); ngạch kiểm lâm viên (mã số 10.226) có đủ tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi.

2. Công chức được dự thi nâng ngạch lên ngạch chuyên viên chính (mã số 01.002) gồm:

2.1. Công chức được xác định theo quy định tại Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức; Thông tư số 08/2011/TT-BNV ngày 02/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ;

2.2. Cán bộ theo quy định của Luật Cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước từ tỉnh đến cấp huyện đã được bổ nhiệm và xếp lương vào ngạch công chức hành chính (ngạch chuyên viên và tương đương) và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo của chức vụ, chức danh đang đảm nhiệm;

2.3. Các đối tượng theo quy định tại khoản 2.1 và khoản 2.2 mục này thuộc diện trong quy hoạch, được cơ quan có thẩm quyền quyết định điều động, luân chuyển về giữ các chức vụ, chức danh cán bộ ở cấp xã.

II. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi

1. Công chức đăng ký dự thi nâng ngạch lên ngạch chuyên viên và tương đương phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

1.1. Được đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ **trong năm công tác liền kề** trước năm dự thi nâng ngạch (năm 2018); có phẩm chất chính trị và phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cấp thẩm quyền.

1.2. Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch dự thi quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 và Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính.

1.3. Đáp ứng đầy đủ về văn bằng, chứng chỉ theo quy định, cụ thể:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên hoặc có bằng tốt nghiệp đại học ngành hành chính học, thạc sỹ quản lý hành chính công, tiến sỹ quản lý hành chính công; có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ kế toán viên, kiểm lâm viên đối với công chức dự thi nâng ngạch kế toán viên, kiểm lâm viên.

c) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương **bậc 2 khung năng lực** ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (trường hợp có chứng chỉ ngoại ngữ B trở lên phải cấp trước ngày 16/3/2014) **hoặc có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số** do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp đối với công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

d) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương (trường hợp có chứng chỉ tin học A trở lên phải cấp trước ngày 28/4/2014).

1.4. Công chức dự thi nâng ngạch chuyên viên và tương đương phải có thời gian giữ ngạch cán sự hoặc tương đương từ **đủ 03 năm (36 tháng)**, trong đó thời gian giữ ngạch cán sự tối **thiểu 01 năm** (đủ 12 tháng), ngạch nhân viên từ đủ 05 năm (60 tháng) tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

1.5. Được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức cử dự thi nâng ngạch.

2. Công chức đăng ký dự thi nâng ngạch lên ngạch chuyên viên chính phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

2.1. Được đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ **trong năm công tác liền kề** trước năm dự thi nâng ngạch (năm 2018); có phẩm chất chính trị và phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cấp thẩm quyền.

2.2. Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch chuyên viên chính quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 và Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính.

2.3. Đáp ứng đầy đủ về văn bằng, chứng chỉ theo quy định, cụ thể:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc có bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị - hành chính, thạc sỹ quản lý hành chính công, tiến sỹ quản lý hành chính công;

c) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương **bậc 3 khung năng lực** ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (trường hợp có chứng chỉ ngoại ngữ C trở lên phải cấp trước ngày 16/3/2014) **hoặc có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc** thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp đối với công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

d) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương (trường hợp có chứng chỉ tin học A trở lên phải cấp trước ngày 28/4/2014).

2.4. Trong thời gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương đã chủ trì hoặc tham gia xây dựng, thẩm định ít nhất 01 văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học cấp bộ, ngành hoặc cấp tỉnh, cấp huyện mà cơ quan sử dụng công chức được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng; đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu. Cụ thể như sau:

a) Có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia Ban soạn thảo hoặc Tổ biên tập văn bản quy phạm pháp luật mà cơ quan nơi công chức công tác được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng và đã được cấp có thẩm quyền ban hành. Trường hợp tham gia xây dựng văn bản mà theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật không bắt buộc cơ quan nơi công chức công tác được giao chủ trì phải thành lập Ban soạn thảo hoặc Tổ biên tập thì phải có văn bản giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia xây dựng của người có thẩm quyền.

b) Có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia Ban chỉ đạo, Ban chủ nhiệm, Ban soạn thảo hoặc Tổ giúp việc, Tổ biên tập, Tổ biên soạn đề tài, đề án, chương trình, dự án cấp Bộ, ngành hoặc cấp tỉnh, cấp huyện mà cơ quan nơi công chức công tác được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng và đã được cấp có thẩm quyền nghiệm thu hoặc phê duyệt.

c) Có văn bản giao nhiệm vụ của người có thẩm quyền về việc chủ trì hoặc tham gia xây dựng báo cáo thẩm định, thẩm tra, chỉnh lý văn bản quy phạm pháp luật, gồm: Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, cấp huyện, Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp huyện.

2.5. Có kinh nghiệm trong lĩnh vực hành chính, công vụ hoặc hoạt động lãnh đạo, quản lý. Công chức dự thi nâng ngạch chuyên viên chính phải có thời

gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương từ **đủ 09 năm trở lên** (không kể thời gian tập sự, thử việc), trong đó thời gian giữ ngạch chuyên viên tối **thiểu 01 năm** (đủ 12 tháng) tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

2.6. Được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức có văn bản cử dự thi nâng ngạch.

C. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN THI; CÁCH XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN KỲ THI VÀ CHỈ TIÊU NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC

I. Nội dung, hình thức, thời gian thi

Theo quy định tại Khoản 16, Điều 1, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ, thi nâng ngạch công chức được thực hiện theo 02 vòng thi, như sau:

1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trên máy vi tính.

1.1. Nội dung thi trắc nghiệm (gồm 2 phần) sau:

a) Phần I: Kiến thức chung gồm 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo tiêu chuẩn của ngạch dự thi. Thời gian thi 60 phút.

b) Phần II: Ngoại ngữ gồm 30 câu hỏi tiếng Anh theo yêu cầu của ngạch dự thi. Thời gian thi 30 phút.

Ghi chú: Do thi trắc nghiệm trên máy vi tính nên không thi Tin học.

1.2. Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

- Có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ;

- Công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số là người dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số được cơ sở đào tạo cấp theo thẩm quyền;

- Có bằng tốt nghiệp là bằng ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi;

- Có bằng tốt nghiệp theo yêu cầu trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

1.3. Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì công chức dự thi nâng ngạch được dự thi tiếp vòng 2.

1.4. Thông báo kết quả cho công chức dự thi được biết ngay sau khi làm bài thi trên máy vi tính; không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1 trên máy vi tính.

2. Vòng 2: Thi viết môn chuyên môn, nghiệp vụ:

2.1. Nội dung thi: Phù hợp với yêu cầu của ngạch đăng ký dự thi.

2.2. Hình thức thi: Thi viết.

2.3. Thời gian thi:

a) Đối với thi nâng ngạch lên ngạch chuyên viên và tương đương: 120 phút.

b) Đối với thi nâng ngạch lên ngạch chuyên viên chính: 180 phút.

2.4. Thang điểm 100.

II. Xác định người trúng tuyển và chỉ tiêu thi nâng ngạch công chức

1. Nguyên tắc xác định người trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch công chức

1.1. Người trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch chuyên viên và tương đương, chuyên viên chính phải có kết quả điểm thi môn chuyên môn, nghiệp vụ tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên, lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu nâng ngạch.

1.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi bằng nhau ở chỉ tiêu nâng ngạch cuối cùng thì việc xác định người trúng tuyển được thực hiện như sau:

- Thứ tự ưu tiên trúng tuyển: Người dự tuyển là nữ; người dự tuyển là người dân tộc thiểu số; người dự tuyển nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh), trường hợp bằng tuổi nhau thì người có thời gian công tác nhiều hơn là người trúng tuyển.

- Nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch UBND tỉnh quyết định người trúng tuyển theo đề nghị của Hội đồng thi nâng ngạch công chức năm 2019.

1.3. Không thực hiện việc bảo lưu kết quả cho các kỳ thi nâng ngạch lần sau.

2. Chỉ tiêu nâng ngạch và số lượng thí sinh đăng ký dự thi

2.1. Tổng chỉ tiêu nâng ngạch công chức tỉnh Hà Giang năm 2019 đã được Bộ Nội vụ thống nhất là **115 chỉ tiêu**, gồm:

- Ngạch chuyên viên và tương đương: 40 chỉ tiêu.

- Ngạch chuyên viên chính: 75 chỉ tiêu.

2.2. Số lượng thí sinh đăng ký dự thi:

Căn cứ Danh sách kèm theo Tờ trình, Đề án của UBND tỉnh đã được Bộ Nội vụ cho ý kiến thống nhất, các cơ quan, đơn vị rà soát lại tiêu chuẩn, điều kiện của công chức đã đăng ký và hướng dẫn công chức làm hồ sơ đăng ký dự thi gửi Hội đồng thi nâng ngạch công chức năm 2019 theo quy định.

Tổng số: 143 thí sinh đăng ký thi:

- Danh sách đăng ký thi lên ngạch chuyên viên và tương đương: 50 người.

- Danh sách đăng ký thi lên ngạch chuyên viên chính: 93 người.

D. HỒ SƠ VÀ PHÍ DỰ THI NÂNG NGẠCH

I. Hồ sơ đăng ký dự thi

1. Bản sơ yếu lý lịch theo mẫu 2c-BNV/2008 ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức có xác nhận của cơ quan sử dụng công chức.

2. Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức trong năm 2018 theo các nội dung: Phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn, kết quả công tác, trong đó nêu rõ kết quả đánh giá, phân loại công chức. Xác nhận rõ tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký dự thi công chức không trong thời gian thi hành kỉ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét kỉ luật của cơ quan có thẩm quyền.

3. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ của công chức theo tiêu chuẩn của ngạch đăng ký dự thi có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền.

4. Bản sao quyết định bổ nhiệm ngạch chứng minh đủ thời gian giữ ngạch; bản sao quyết định lương gần nhất của công chức;

5. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày tính đến thời điểm cuối cùng nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

6. Đối với công chức dự thi nâng ngạch chuyên viên chính phải nộp thêm: Bản sao quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề án, đề tài, dự án, chương trình cấp Bộ, ngành, tỉnh, huyện mà cơ quan nơi công chức công tác được giao xây dựng (hoặc văn bản giao tham gia thẩm tra, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật) và bản sao văn bản đã được ban hành.

7. Văn bản cử đi dự thi của cơ quan sử dụng công chức.

8. Địa điểm thu hồ sơ: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang.

Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh cử công chức thu và tổng hợp hồ sơ trình Hội đồng thi nâng ngạch công chức năm 2019.

II. Phí đăng ký dự thi nâng ngạch:

1. Mức thu: 600.000đồng /hồ sơ (theo quy định tại Thông tư 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng, công chức, viên chức).

2. Cơ quan, đơn vị quản lý công chức đăng ký dự thi nộp trực tiếp tại địa điểm thu hồ sơ. Không trả lại phí và hồ sơ đăng ký dự thi, nếu công chức dự thi không trúng tuyển trong kỳ thi nâng ngạch.

Đ. THÀNH LẬP CÁC BAN, BỘ PHẬN GIÚP VIỆC HỘI ĐỒNG THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC NĂM 2019

I. Thành lập Tổ giúp việc Hội đồng thi nâng ngạch công chức năm 2019

1. Thành phần: Tổ trưởng và các thành viên.

Dự kiến 09 công chức (gồm: Tổ trưởng là 01 lãnh đạo phòng Biên chế, chính sách và đào tạo thuộc Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh và 08 tổ viên là công chức, nhân viên của Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh).

2. Nhiệm vụ chủ yếu: Giúp việc Hội đồng thi nâng ngạch công chức trong công tác chuẩn bị từ khâu đầu đến kết thúc để kỳ thi diễn ra theo đúng quy định hiện hành.

II. Thành lập Ban đề thi (bao gồm cả sao in Đề thi)

1. Thành phần: Trưởng ban và các thành viên, trong đó có một thành viên kiêm Thư ký.

Dự kiến 09 người, gồm: Trưởng Chính trị tỉnh 03 người (trong đó 01 Lãnh đạo Trường làm Trưởng Ban); Sở Tài chính 01 người; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 01 người; Trường Cao đẳng Sư phạm 01 người; Công an tỉnh 01 người, Sở Y tế 01 người là nhân viên y tế Bệnh viện đa khoa tỉnh; Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh 01 người.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban đề thi: Tổ chức thực hiện việc xây dựng bộ đề thi, ngân hàng câu hỏi và công tác ra đề thi theo quy định tại Điều 3, mục II Quy chế ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BNV của Bộ Nội vụ.

III. Thành lập Ban coi thi

1. Thành phần gồm: Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các thành viên, trong đó có một thành viên kiêm Thư ký.

- Số lượng phòng thi 05 phòng thi: Thi lên ngạch chuyên viên và tương đương 02 phòng thi (mỗi phòng khoảng 25 thí sinh); Thi lên ngạch chuyên viên chính 03 phòng thi (mỗi phòng khoảng 31 thí sinh).

- Dự kiến khoảng 20 người (gồm: Trưởng ban là lãnh đạo Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Giang; 01 Phó trưởng ban là lãnh đạo Trường Chính trị tỉnh; 01 Trưởng phó khoa/ phòng của Trường Cao đẳng Sư phạm ủy viên kiêm thư ký; 17 thành viên khác gồm: 05 Giảng viên Trường Chính trị; 07 Giảng viên Trường Cao đẳng Sư phạm; 02 Công an tỉnh, 01 y sỹ thuộc Bệnh viện đa khoa tỉnh - Sở Y tế, 02 nhân viên phục vụ Trường Cao đẳng Sư phạm).

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban coi thi: Giúp Hội đồng thi nâng ngạch công chức tổ chức thực hiện công tác coi thi các môn thi theo quy chế, nội quy của kỳ thi quy định tại Điều 4, mục II Quy chế ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BNV của Bộ Nội vụ.

IV. Ban phách

1. Thành phần gồm: Trưởng ban và các thành viên, trong đó có một thành viên kiêm Thư ký.

Dự kiến 06 người (gồm: Trưởng Ban là lãnh đạo Trường Chính trị tỉnh, 05 ủy viên khác gồm: 01 giảng viên Trường Chính trị tỉnh là thành viên kiêm thư ký; 01 giảng viên của Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Giang; 01 cán bộ Công an tỉnh; 01 y sỹ thuộc Bệnh viện đa khoa tỉnh - Sở Y tế; 01 công chức Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh làm công tác phục vụ).

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban phách: Giúp Hội đồng thi nâng ngạch công chức tổ chức thực hiện công tác làm phách theo quy chế, nội quy của kỳ thi quy định tại Điều 5, mục II Quy chế ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BNV của Bộ Nội vụ.

V. Ban Chấm thi

1. Thành phần gồm: Trưởng ban và các thành viên, trong đó có một thành viên kiêm Thư ký.

Dự kiến 07 người, Trưởng ban là lãnh đạo Trường Chính trị tỉnh; 06 thành viên khác gồm: 03 giảng viên của Trường Chính trị tỉnh trong đó phân công 01 người làm thư ký; 01 cán bộ Công an tỉnh; 01 y sỹ thuộc Bệnh viện đa khoa tỉnh - Sở Y tế; 01 công chức Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh làm công tác phục vụ).

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của ban Chấm thi: Giúp Hội đồng thi nâng ngạch công chức tổ chức thực hiện công tác làm chấm thi theo quy định tại Điều 6, Quy chế ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BNV của Bộ Nội vụ.

VI. Ban phúc khảo (thành lập khi có thí sinh nộp đơn phúc khảo bài thi viết):

Việc thành lập Ban phúc khảo do Chủ tịch Hội đồng thi nâng ngạch công chức quyết định theo quy định tại Điều 26, mục III Quy chế ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BNV của Bộ Nội vụ.

E. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC KỲ THI

I. Thời gian tổ chức kỳ thi

Kỳ thi tổ chức trong 02 ngày, dự kiến vào Quý II/2020

1. Ngày thứ nhất:

Chiều: Đón thí sinh, Phổ biến nội quy, quy chế thi.

2. Ngày thứ hai:

- Khai mạc kỳ thi.
- Sáng thi vòng 1: Thi trắc nghiệm môn Kiểm thức chung và môn Ngoại ngữ.
- Chiều thi vòng 2: Thi viết môn chuyên môn nghiệp vụ (dành cho thí sinh đạt vòng 1).

II. Địa điểm tổ chức kỳ thi: Trường Cao đẳng Sư phạm tỉnh Hà Giang.

G. KINH PHÍ TỔ CHỨC KỲ THI

1. Từ nguồn thu phí dự thi theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng, công chức, viên chức.

2. Nếu nguồn thu phí dự thi không đủ chi cho hoạt động của kỳ thi thì Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh (cơ quan Thường trực Hội đồng thi nâng ngạch công chức năm 2019) dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định.

H. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Trách nhiệm của Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh (cơ quan Thường trực Hội đồng thi nâng ngạch công chức năm 2019)

1. Tham mưu cho Hội đồng thi nâng ngạch công chức năm 2019:

- Tiếp nhận và rà soát hồ sơ, tổng hợp danh sách công chức được cử tham dự kỳ thi nâng ngạch của cơ quan, đơn vị báo cáo Hội đồng thi nâng ngạch công chức xét duyệt, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt danh sách công chức có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch.

- Triệu tập công chức có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện tham dự kỳ thi và thông báo đến người dự thi về kế hoạch tổ chức thi, nội dung thi, các môn thi, hình thức thi, thời gian, địa điểm thi; công tác khai mạc kỳ thi, tổ chức các ngày thi.

- Trình Hội đồng thi nâng ngạch công chức quyết định thành lập: Tổ giúp việc Hội đồng thi, các ban, bộ phận giúp việc của Hội đồng thi theo Kế hoạch này và quy định hiện hành.

- Tổ chức thu phí dự thi, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức theo quy định.

- Tổng hợp kết quả thi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận kết quả kỳ thi và công chức trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch;

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có) trong quá trình tổ chức thi theo quy định;

2. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Ban hành Kế hoạch tổ chức kỳ thi theo quy định;

- Thực hiện bổ nhiệm và xếp lương vào ngạch chuyên viên chính đối với cán bộ, công chức trúng tuyển theo quy định.

3. Tham mưu xây dựng báo cáo kết quả tổ chức thi trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định và chỉ đạo của UBND tỉnh, Bộ Nội vụ phục vụ tốt nhất kỳ thi nâng ngạch công chức năm 2019.

II. Trách nhiệm Sở Tài chính

1. Phối hợp với Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh thẩm định dự toán kinh phí tổ chức kỳ thi, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí về Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh để tổ chức thi nâng ngạch công chức năm 2019 theo Kế hoạch này và quy định hiện hành.

2. Hướng dẫn Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh lập, chi các khoản chi phục vụ kỳ thi (trong trường hợp kinh phí thu từ phí dự thi không đủ chi cho kỳ thi) và thanh, quyết toán kinh phí theo quy định.

III. Trách nhiệm của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Phối hợp với Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh triển khai, thực hiện các nội dung liên quan đến kỳ thi; tham mưu lịch công tác của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh trong quá trình chỉ đạo kỳ thi.

2. Cử công chức tham gia công tác giám sát kỳ thi theo quy định.

IV. Trách nhiệm của Cơ quan Ủy Ban Kiểm tra - Thanh tra tỉnh: Cử Lãnh đạo, công chức tham gia công tác giám sát kỳ thi theo quy định.

V. Trách nhiệm của Công an tỉnh: Cử Lãnh đạo, chiến sĩ tham gia công tác bảo vệ, giám sát kỳ thi theo Kế hoạch này và quy định hiện hành.

VI. Trách nhiệm của Sở Y tế: Cử viên chức tham gia công tác chăm sóc sức khỏe kỳ thi theo Kế hoạch này và quy định hiện hành.

VII. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo; Trường Chính trị tỉnh; Trường Cao đẳng sư phạm: Phối hợp với Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh đảm bảo cơ sở, vật chất, địa điểm khai mạc và tổ chức kỳ thi; cử Lãnh đạo, giảng viên, giáo viên tham gia các Ban của Hội đồng thi; phối hợp trong công tác phục vụ, hậu cần, khánh tiết phục vụ kỳ thi nâng ngạch công chức theo Kế hoạch này và quy định hiện hành.

VIII. Các sở, cơ quan ngang sở, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có công chức dự thi: Phối hợp với Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh triển khai thực hiện nội dung liên quan đến kỳ thi, kịp thời bổ sung các văn bản liên quan đến hồ sơ của người dự thi (nếu có); cử cán bộ, công chức dự thi và chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung hồ sơ đăng ký dự thi đối với cán bộ, công chức do cơ quan, đơn vị cử dự thi.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị phối hợp với Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh tham mưu, đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (để B/c);
- Vụ Công chức, viên chức - Bộ Nội vụ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để B/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh: LĐVP, CVNCTH (đ/c Hùng, Đạt, Thành), Tp HC-TC, Trung tâm TT-CB;
- Các sở, cơ quan ngang sở, UBND các huyện, thành phố;
- Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh (03);
- VNPT ioffice;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn

